

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:101/2018/DS-ST

Ngày: 22/6/2018

V/v Tranh chấp "Hợp đồng góp hui"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **NGUYỄN TRUNG TÍNH**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **LÊ VĂN LÂU**

2. Ông **TRẦN TRUNG NHÂN**

- Thư ký phiên tòa: Ông **NGUYỄN CHIẾN CÔNG** – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 22 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 175/2018/TLST-DS ngày 21/5/2018 về tranh chấp “Hợp đồng góp hui” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2018/QĐST-DS ngày 11 tháng 6 năm 2018, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn :** Chị **TRẦN THỊ S**, Sinh năm :1978

Địa chỉ: ấp LN, xã MLB, huyện CB, tỉnh TG.

*** Bị đơn :** Chị **TRẦN THỊ T**, Sinh năm 1971

Địa chỉ: ấp LN, xã MLB, huyện CB, tỉnh TG.

(Chị S và chị T có mặt phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai và các ý kiến trình bày tại phiên tòa, phía nguyên đơn chị Trần Thị S trình bày:*

Nguyên chị Trần Thị T là đầu thảo hui, chị tham gia chơi tư cách hui viên, chị tham gia dây hui mở ngày 25/01/2012 âm lịch, hui mùa, 03 tháng khui hui một lần, hui 5.000.000 đồng, có tổng cộng 21 hui viên tham gia, chị tham gia chơi 01 phần trong dây hui này. Chị đóng hui sống được 15 kỳ thì bẻ hui, nếu tính hui có lãi tức là 15 kỳ x 5.000.000 đồng thành tiền là 75.000.000 đồng, nếu tính hui vốn là chị đã đóng được số tiền 32.765.000 đồng, chị nhiều lần yêu cầu chị T hoàn trả lại tiền hui chị đã đóng nhưng chị T không thực hiện.

Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Trần Thị T phải trả cho chị số tiền vốn hui là 32.765.000 đồng, trả làm một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

** Tại tờ tự khai, ý kiến tại biên bản hòa giải và lời khai tại phiên tòa, phía bị đơn chị Trần Thị T trình bày:*

Nguyên chị làm đầu thảo nhiều dây hui, trong đó chị Sạch tham gia chơi tư cách là hui viên, chị S có tham gia 01 dây hui mở ngày 25/01/2012 âm lịch, hui mùa, 03 tháng khui hui một lần, hui 5.000.000 đồng, có tổng cộng 21 hui viên tham gia, chị Sạch tham gia chơi 01 phần trong dây hui này. Chị Sạch đã đóng hui sống được 15 kỳ thì dây hui này bị bẻ hui, tính hui vốn thì phía chị S đã đóng được số tiền 32.765.000 đồng. Do hoàn cảnh khó khăn nên đến nay chị chưa hoàn trả số tiền 32.765.000 đồng mà chị S đã đóng.

Nay chị đồng ý trả cho chị Sạch số tiền hui vốn là 32.765.000 đồng, nhưng chị xin trả dần, 03 tháng trả 4.000.000 đồng cho đến khi xong nợ, chị không có khả năng trả làm một lần theo yêu cầu của chị Sạch.

Tại phiên tòa phía chị S và chị T vẫn giữ nguyên ý kiến và yêu cầu như trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng :

Tranh chấp giữa chị Trần Thị S và chị Trần Thị T là tranh chấp “hợp đồng góp hui” theo quy định tại điều 471 của Bộ luật dân sự.

[2] Về nội dung vụ kiện :

Chị Trần Thị S và chị Trần Thị T đều thống nhất xác định chị S có tham gia chơi một dây hui mở ngày 25/01/2012 âm lịch do chị T làm chủ thảo, dây hui mùa, 03 tháng khui hui một lần, hui 5.000.000 đồng, có tổng cộng 21 hui viên tham gia, chị S tham gia chơi 01 phần trong dây hui này và đã đóng hui sống được 15 kỳ (tức đóng đến tháng 7 năm 2016 âm lịch) thì dây hui này bị bể hui và ngưng luôn cho đến nay, tính phần vốn hui thì phía chị S đã đóng được số tiền 32.765.000 đồng. Tại phiên tòa, phía chị S yêu cầu chị T hoàn trả lại phần tiền hui vốn chị đã đóng là 32.765.000 đồng làm một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật, còn phía chị T cũng thống nhất đồng ý trả cho chị S số tiền 32.765.000 đồng nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên chị xin trả dần 03 tháng trả 4.000.000 đồng cho đến khi xong nợ.

Hội đồng xét xử xét thấy chị T thừa nhận có nợ phía chị S số tiền hui là 32.765.000 đồng, dây hui này bể hui và ngưng hoạt động từ tháng 7 năm 2016 al cho đến nay nhưng phía chị T không trả cho chị S là vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Xét yêu cầu khởi kiện của chị S là có căn cứ phù hợp theo quy định pháp luật nên hội đồng xét xử chấp nhận.

Phía chị T có ý kiến xin trả dần 03 tháng trả 4.000.000 đồng cho đến khi xong nợ hui, xét thấy yêu cầu xin trả dần của chị T là nhằm kéo dài thời gian trả nợ gây thiệt thòi quyền lợi cho phía chị S và không được chị S đồng ý nên không chấp nhận yêu cầu xin trả dần của phía chị T.

[3] Về án phí:

Chị T có trách nhiệm trả nợ cho chị S nên chị phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 26, 35, 266, 267 và 271 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 471, 357 và 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính Phủ về hộ, hui, biên, phường.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị S.

Buộc chị Trần Thị T có trách nhiệm trả cho chị Trần Thị S số tiền nợ hui là 32.765.000 đồng (Ba mươi hai triệu bảy trăm sáu mươi lăm ngàn đồng).

Kể từ ngày chị S có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị T chậm thi hành thì còn phải chịu thêm tiền lãi suất theo mức lãi suất quy định tại điều 357, khoản 2 điều 468 của bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

* Về án phí:

+ Chị Trần Thị T phải chịu 1.638.250 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn lại cho chị Trần Thị S số tiền 1.875.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 08707 ngày 21/5/2018 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

* Về quyền kháng cáo : Chị S và chị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN TRUNG TÍNH